

Bản án số: 280/2021/HS-ST  
Ngày: 29/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Phụng

Bà Nguyễn Thị Kim Thu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 277/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn T** sinh năm 1990 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm B, xã L, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 4/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn V (đã chết); Con bà Phạm Thị N, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1993; Có 02 con; Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/03/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

*Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1968; ĐKKHKT: Tổ 2, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/3/2021, Ngô Văn T thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực chợ Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi T gặp và mua của 01 phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy heroine gói bằng giấy nilon màu hồng, giá 200.000 đồng. Mua được

ma túy, T cất vào túi áo khoác đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực đê Sông Cầu thuộc tổ 2, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường Trưng Vương nghi vấn yêu cầu kiểm tra. T đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy heroine.

Tại kết luận giám định số 553/KL-PC09 ngày 11/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Văn Trọng phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại heroine, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 0,211 gam.

Vật chứng của vụ án: gồm 02 phong bì ký hiệu T1, T2 hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 293/CT-VKSTPTN ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn Trọng tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng và thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi, mục đích phạm tội.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố Ngô Văn Trọng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với các đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt được đề xuất và các nội dung khác trong Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo có thái độ thành khẩn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó xét xử vắng mặt người chứng kiến là phù hợp quy định tại Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Qua đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng đủ cơ sở xác định:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 03/3/2021, tại khu vực tổ 2, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên Ngô Văn Tđang có hành vi tàng trữ 0,211 gam ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Xét động cơ, mục đích phạm tội, khối lượng chất ma túy tàng trữ, thì hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:*

*a....., b.....*

*c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Ngô Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã góp phần gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo tuổi còn trẻ, có vợ và 02 con nhỏ. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Những yếu tố trên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù với bị cáo mới đảm bảo giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khối lượng chất ma túy tàng trữ không lớn; xét thấy mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình vợ con, tại địa phương không có tài sản gì. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng gồm: 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T1 bên trong chứa ma túy (hoàn trả 0,11 gam mẫu T1 còn lại sau giám định), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Nguyễn Thành Trung và 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T2, bên trong chứa 0,091 gam ma túy, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, có chữ ký Phạm Quang T, Nguyễn Minh Thanh, Trần Thị Quỳnh Anh, Nguyễn Minh Vượng, Ngô Văn TMA Đình Trường. Các vật chứng trên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về người bán ma túy cho bị cáo do chưa đủ căn cứ xác định nhân thân lai lịch nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt Ngô Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T1 bên trong chứa ma túy (hoàn trả 0,11 gam mẫu T1 còn lại sau giám định), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Nguyễn Thành Trung.

01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu T2, bên trong chứa 0,091 gam ma túy, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, có chữ ký Phạm Quang T, Nguyễn Minh Thanh, Trần Thị Quỳnh Anh, Nguyễn Minh Vượng, Ngô Văn TMA Đình Trường

(*Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 446 ngày 11/6/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên*).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày

30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Văn Tphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam; - Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGT khác;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**